TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày: 23-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Giáp**.
Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Học;**
Bà **Trần Thị Hoài Thu.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông **Hà Hùng Cường** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền** – Kiểm sát viên.

Ngày 23-3-2021, tại phòng xét xử Tòa án Nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TL-HSST ngày 14-01-2021; đối với bị cáo:

1. Nguyễn Quốc Thắng, sinh năm 1990; tại M. Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Ngư dân; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, con ông Nguyễn D, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 13-11-2020 – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Chị Đồng Thị N, sinh năm 1977; Hộ khẩu thường trú: ấp Phước Tân, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Đồng Thị H, sinh năm 1972; Hộ khẩu thường trú: thôn Trung Lương, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người Làm Chứng:

1. Anh Nguyễn Phi T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11-2020 Nguyễn Quốc T đi ghe cào (không nhớ biển kiểm soát) tại Cảng Phước Tỉnh. Ngày 10-11-2020, khi ghe cập Cảng Bến Đầm để lấy đá thì T bỏ lên Côn Đảo sống lang thang. Ngày 13-11-2020, T đến Trạm Biên phòng Bến Đầm xin làm thủ tục về đất liền nhưng không được giải quyết, do không có tiền tiêu xài và về đất liền nên T nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người khác lấy tiền về đất liền. Do có ý định từ trước nên khoảng 14 giờ ngày 13-11-2020, khi T đang ngồi uống cà phê một mình tại quán Mỹ Xuyên thuộc khu 10 huyện Côn Đảo thì T phát hiện chị Đồng Thị H và chị Đồng Thị N đang ngồi đếm cá ngựa trong quán cà phê Mỹ Xuyên, hai chiếc túi xách (bên trong túi có chứa tiền) của chị H và chị N xếp chồng lên nhau để sát chân của chị N. T đi bộ đến chỗ chị H và chị N đang ngồi, T nhanh chóng bất ngờ dùng tay giật mạnh hai chiếc túi xách, ôm vào ngực và bỏ chạy về phía Nhà máy nước đá Thu Tâm, xuống bãi dương. Lúc này, chị H và chị N hô "cướp cướp", đuổi theo T nhưng không kịp thì gặp anh Nguyễn Văn K đang chạy xe máy nên chị H chị N nhờ anh K đuổi theo T. Anh K cùng một số người dân đuổi theo và bắt giữ được T cùng toàn bộ vật chứng, giải lên Đồn Công an Bến Đầm, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

- 01 (một) túi xách bằng vải, màu đen bên hông và dây xách có viền màu xám, bên trong túi có số tiền 9.200.000đ *(chín triệu hai trăm ngàn đồng)*, thuộc sở hữu của chị Đồng Thị N;

- 01 (một) túi xách bằng vải màu xám đen, trên túi xách có chữ NK, gắn bông hoa màu đen, bên trong túi có số tiền 12.000.000đ *(mười hai triệu đồng)*, thuộc sở hữu của chị Đồng Thị H.

Đối với một số hóa đơn thu mua hải sản để bên trong chiếc túi xách của chị Đồng Thị H, Đồng Thị N. Chị H, chị N cho biết những hóa đơn này không có giá trị nên không yêu cầu xem xét.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 26-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo, xác định: 01 (một) túi xách bằng vải, màu đen, bên hông và dây xách có viền màu xám (đã qua sử dụng) có giá là 240.000đ *(hai trăm bốn mươi ngàn đồng);* 01 (một) túi xách bằng vải màu xám đen, trên túi xách có chữ NK, gắn bông hoa màu đen (đã qua sử dụng) có giá là 120.000đ *(một trăm hai mươi ngàn đồng).* Như vậy tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Quốc T cướp giật được là 21.560.000đ *(hai mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng)*.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSCĐ ngày 12-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố:

Bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo đã phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Về xử lý vật chứng: Ngày 10-12-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản cho chị H và chị N.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi các bị hại chị H và chị N nhận lại đúng và đủ số tài sản bị cướp giật, không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo tranh luận cho rằng mình được thuê đi ghe đánh bắt hải sản nhưng tài công thường xuyên hành hung, đánh đấp bị cáo, vì vậy khi ghe vào Côn Đảo lấy đá, bị cáo phải bỏ trốn, trong bốn ngày ở Côn Đảo không có tiền bạc và giấy tờ tùy thân, bị cáo phải vào nhà dân xin ăn và lên Trạm Biên phòng Bến Đầm xin giúp đỡ để về trong đất liền, nhưng không được giải quyết, vì túng thiếu không có cơm ăn, nơi ở, bước đường cùng bị cáo đã cướp giật tài sản, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo;

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Vào khoảng 14 giờ ngày 13-11-2020, tại quán cà phê Mỹ Xuyên thuộc Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, bị cáo Nguyễn Quốc T công khai nhanh chóng cướp giật 02 (hai) chiếc túi xách, bên trong túi có chứa tiền của chị Đồng Thị N và Đồng Thị H. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 26-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo, xác định: Tổng giá trị tài sản mà bị cáo cướp giật được là 21.560.000đ *(hai mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng)*. Do vậy, bản cáo trạng số 01/CT-VKSCĐ ngày 12-01-2021 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng khi chị H và chị N đang ngồi đếm cá ngựa để hai chiếc túi xách xếp chồng lên nhau để sát chân của chị N, bị cáo đã giật chiếm đoạt hai chiếc túi xách rồi bỏ chạy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây mang hoang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ, lẽ ra bị cáo phải tìm cho mình công việc phù hợp để kiếm tiền phục vụ bản thân. Tuy nhiên vì muốn kiếm tiền nhanh mà không phải mất sức lao động mà bị cáo đã bất chấp pháp luật và đạo đức xã để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm để giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, cha mẹ gia yếu cần phải có người chăm sóc; Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét bị cáo không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng:

8.1 Ngày 10/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 9.200.000đ *(chín triệu hai trăm ngàn đồng)* và 01 (một) túi xách bằng vải màu đen, bên hông và dây xách có viền màu xám cho chị Đồng Thị N; 01 (một) túi xách bằng vải màu xám đen, trên túi xách có chữ NK, gắn bông hoa màu đen và số tiền 12.000.000đ *(mười hai triệu đồng)* cho chị Đồng Thị H. Chị N và chị H đã nhận lại đúng và đủ tài sản, ngoài ra không có yêu cầu gì khác; Vật chứng đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

8.2 Đối với một số hóa đơn thu mua hải sản trong chiếc túi xách của chị Đồng Thị H, Đồng Thị N. Chị H, chị N cho biết những hóa đơn này không có giá trị nên không yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đồng Thị H, Đồng Thị N đã nhận lại đủ số tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu gì khác.Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Quốc T phạm tội "Cướp giật tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2020.

[2] Về trách nhiệm bồi thường và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm bồi thường và xử lý vật chứng đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23-3-2021), bị cáo và các bị hại, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, thời hạn được tính từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);*
- *VKSND tỉnh BRVT;*
- *Công an tỉnh BRVT (Thi hành án);*
- *Sở Tư pháp tỉnh BRVT;*
- *VKSND huyện Côn Đảo;*
- *Công an huyện Côn Đảo (01 bản);*
- *Nhà tạm giữ Công an huyện Côn Đảo (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện Côn Đảo;*
- *Các Bị cáo và các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa